TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/DS-ST
Ngày: 28-02-2022
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Bùi Mạnh Quyết

2/ Ông Trần Văn Nhị

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đức Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện X:* Bà Trần Thị Kim Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 114/2021/TLST-DS, ngày 27/10/2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐST-DS, ngày 31/12/2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Minh C, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1966. Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã TT, huyện X, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn V, sinh năm: 1955. Địa chỉ: Ấp 4, xã TT, huyện X, tỉnh Long An.

(Ông Trần Minh C, bà Nguyễn Thị Nh có mặt. Ông Trần Văn V vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh trong suốt quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:

Năm 2012, ông Trần Văn V có mâu thuẫn về bến nước với vợ chồng bà. Con của ông Trần Văn V còn kêu giang hồ đe dọa giết nhà bà, đánh chồng bà. Khi đó, bà có báo công an (báo miệng) nhưng không được giải quyết. Từ khi mâu thuẫn với ông Trần Văn V bà có nhập viện điều trị 3 lần trong thời gian từ năm 2012 – 2015 do bị thiếu máu tim nhưng bà không nhớ ngày tháng cụ thể. Chuyện cũ đã qua, vợ chồng bà không nhắc nữa.

Đến năm 2020, ông Trần Văn V xúi giục bà Lê Thị C khởi kiện và là người làm chứng cho bà C trong vụ án tranh chấp ranh đất với vợ chồng bà. Ông Trần Văn V khai không đúng sự thật và đã có hành vi xúc phạm danh dự của vợ chồng bà, cụ thể sau khi xử xong vụ án của bà C khoảng hơn 10 ngày thì ông Trần Văn V nói "Đất của thiếm (bà C) thì thiếm lấy lại đi đừng nói với lũ chó đó", khi đó không có ai chứng kiến. Bà có đến báo với Ủy ban nhân dân xã TT nhưng chỉ báo miệng và không được giải quyết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 58/2020/DS-ST, ngày 12-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện X đã bác đơn khởi kiện của bà C. Như vậy, ông Trần Văn V đã xúc phạm làm vợ chồng bà mắc cỡ với xóm giềng, khiến bà buồn rầu, tức không nói được, không ngủ được nên bị bệnh cao huyết áp. Bà có điều trị ở nhiều nơi như Bệnh viện đa khoa huyện X, Bệnh viện Vạn An ở thị trấn BL ngày 07/12/2020.Công việc của bà là đan đệm, làm chanh thu nhập khoảng 200.000 đồng/ngày còn ông C thì thu nhập làm hồ 400.000 đồng/ngày. Hoàn cảnh kinh tế gia đình bà khó khăn. Khi bà bệnh thì vợ chồng bà phải nghỉ làm.

Khi bị ông Trần Văn V xúc phạm, vợ chồng bà bỏ qua rất nhiều vì không muốn động chạm nhưng ông Trần Văn V cứ liên tục xúc phạm.Nay vợ chồng bà làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe số tiền là 50.000.000 đồng. Đây là số tiền bà đưa ra để Tòa xem xét chứ bà không biết quy định của pháp luật là bao nhiêu.

* Nguyên đơn ông Trần Minh C thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu khởi kiện của bà Nh. Ông không bổ sung gì thêm.

* Bị đơn ông Trần Văn V đã được Tòa án tống đạt thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải và kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt trong các buổi làm việc, không cung cấp bản tự khai hay có ý kiến phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không được do ông Trần Văn V vắng mặt.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:

Tranh chấp giữaông Trần Minh C, bà Nguyễn Thị Nh với ông Trần Văn V là tranh chấp bồi thường thiệt hại vềdanh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe được quy định tại Điều 590, 592 Bộ luật dân sự. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Long An được qui định tại khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Văn V vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nên Tòa án giải quyết vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà Nh, ông C:

Bà Nh, ông C cho rằng vào năm 2020 ông Trần Văn V xúi giục bà C khởi kiện và làm chứng khai không đúng sự thật. Đến khoảng cuối tháng 8/2020, ông Trần Văn V nói "Đất của thiếm (bà C) thì thiếm lấy lại đi đừng nói với lũ chó đó"trong khi Tòa án nhân dân huyện X giải quyết thì phần thắng thuộc về vợ chồng bà nên ông Trần Văn V đã khai gian dối và xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của vợ chồng bà.

Hội đồng xét xử nhận thấy việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác là không đúng về mặt văn hóa, đạo đức, trái quy định pháp luật. Người nào vi phạm thì chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, bà Nh và ông C không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, biên bản làm việc của chính quyền địa phương về sự việc ông Trần Văn V đã nói như trên, không cung cấp người làm chứng mà chỉ là lời trình bày miệng. Tòa án đã mời ông Trần Văn V nhiều lần nhưng ông vắng mặt và cũng không phản hồi nên không có cơ sở xác định ông Trần Văn V đã nói như trên.

Ngoài ra, bà Nh và ông C cho rằng ông Trần Văn V xúi giục bà C khởi kiện, có nhiềulời lẽ xúc phạm làm vợ chồng bà mắc cỡ với xóm giềng nhưng lời trình bày này không có căn cứ, do ông bà là người thắng kiện trong vụ án tranh chấp ranh đất với bà C thì làm sao phải mắc cỡ với xóm làng. Đồng thời quyền khởi kiện và yêu cầu người làm chứng là quyền của công dân được pháp luật quy định và bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà Nh, ông C.

[2.2] Xét việc bà Nh yêu cầu bồi thường sức khỏe:

Bà Nh xác định ông Trần Văn V không có hành vi bạo lực, xâm hại đến thân thể của bà. Ông Trần Văn V chỉ dùng lời nói mà bà cho rằng xúc phạm làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bà. Xét thấy, bà Nh cho rằng những câu nói của ông Trần Văn V làm bà buồn rầu không ngủ được nên bị cao huyết áp.Nhận thấy bệnh cao huyết áp là một bệnh lý do nhiều nguyên nhân. Bà Nh không chứng minh đượcông V đã xúc phạm bà và bà bị cao huyết áp là do bị ông Trần Văn V xúc phạm. Hơn nữa, bà Nh xác định ông Trần Văn V xúc phạm vợ chồng bà là vào khoảng cuối tháng 8/2020 trong khi bà đi khám bệnh cao huyết áp là vào tháng 12/2020 cách

nhau khoảng thời gian 2 tháng, không có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của ông Trần Văn V và kết quả bệnh của bà Nh.

Từ các phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Trần Văn V bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe với số tiền 50.000.000 đồng là không có căn cứ chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Điều 584, 590, 592Bộ luật dân sự;

1/ Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh C, bà Nguyễn Thị Nh đối với ông Trần Văn V về việc yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường 50.000.000 đồng tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành dân sự án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Long An;
- THA, VKS huyện X;
- Các đương sự;
-Lưu AV, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Mỹ Phượng